

Số: 151 /NMĐSH1-TM

Hậu Giang, ngày 24 tháng 01 năm 2025

V/v cung cấp báo giá hàng hóa cho gói thầu
GT2025-SCĐK-36- Mua sắm VTTT phần
Cơ nhiệt (Bơm hóa chất Hệ thống Xử lý
nước)

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Chi nhánh phát điện Dầu khí/ Nhà máy Điện Sông Hậu 1 (NMNĐ Sông Hậu 1) đang có nhu cầu triển khai mua sắm cho gói thầu GT2025-SCĐK-36- Mua sắm VTTT phần Cơ nhiệt (Bơm hóa chất Hệ thống Xử lý nước), NMNĐ Sông Hậu 1 đề nghị Quý Công ty quan tâm, nghiên cứu và cung cấp báo giá cho hàng hóa nói trên với nội dung như sau:

1. Phạm vi công việc:
 - Danh mục hàng hóa: như Phụ lục đính kèm
 - Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, bảo hành tối thiểu 12 tháng, sản xuất từ năm 2023 trở lại đây.
 - Cung cấp tài liệu nhà sản xuất, cung cấp CO, CQ/các tài liệu liên quan khác.
2. Tiến độ cung cấp: Nhà cung cấp chào thời gian tốt nhất để Nhà máy xem xét.
3. Địa điểm giao hàng: Nhà máy Nhiệt Điện Sông Hậu 1, Ấp Phú Xuân, Thị Trấn Mái Dầm, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang.
4. Hiệu lực báo giá: 60 ngày kể từ ngày báo giá.
5. Thời gian gửi báo giá: trước 10h00 ngày 10/02/2025.
6. Phương thức gửi báo giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua email.

7. Thông tin liên hệ:

Người nhận: Phòng Thương mại – NMĐ Sông Hậu 1.

Địa chỉ: ấp Phú Xuân, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Email: giangtth@pvpqb.vn; hanhlx@pvpqb.vn; quocvl@pvpqb.vn

NMNĐ Sông Hậu 1 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD nhà máy (đề b/c);
- Phòng: KTATMT;
- Lưu VT, TM (V.L.Q).

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ SÔNG HẬU 1
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Chính

PHỤ LỤC: DANH MỤC VẬT TƯ THAY THẾ
GT2025-SCĐK-36- Mua sắm VTTT phần Cơ nhiệt (Bơm hóa chất Hệ thống Xử lý nước)

Đính kèm Công văn số 151...../NMĐSH1-TM, ngày 24./01/2025 của NMNĐ Sông Hậu 1

STT	Tên vật tư/mô tả	Thông số kỹ thuật	Nhà Sản xuất	Mã vị trí/vị trí lắp	Số lượng mua sắm	Đơn vị	Ghi chú
	Hệ thống châm hóa chất						
A	Ammonia Dosing Pump A/B/C	- Model: 'MRA11-E107XAPPNB3YY - Type: Hydraulic Diaphragm - Design Capacity: 24.5 L/HR - Design Pressure: 40 Bar - Connections: + Suction: 1/2" 150# RF + Discharge: 1/2" 300# RF	MILTON ROY				
1	O-Ring, Discharge Check Valve Cap	PART NUMBER: 54436' Material: Viton		NUMBER: 460	6	pc	
2	Cartridge, Discharge Assembly	PART NUMBER: 54157' PART NUMBER: 54157 PART NUMBER: 54302 'Material: 316SS 'Material: Alloy 20 'Material: Alloy C-22		NUMBER: 510	6	Set	

STT	Tên vật tư/mô tả	Thông số kỹ thuật	Nhà Sản xuất	Mã vị trí/vị trí lắp	Số lượng mua sắm	Đơn vị	Ghi chú
3	O-Ring, Check Valve Lock Nut	PART NUMBER: 408-0068-065' Material: FKM (VITON)		NUMBER: 540	12	pc	
4	Cartridge, Suction Assembly (Double Ball) 1/2" NPT Connection, (Except Model "RP")	PART NUMBER: 221-0896-216 PART NUMBER: 221-0896-228 PART NUMBER: 221-0896-230 Material: 316SS Material: Alloy 20 Material: Alloy C-22		NUMBER: 600	6	Set	
5	Diaphragm, 8 Bolt E, F Liquid Ends	PART NUMBER: 298-0005-175' Material: PTFE		NUMBER: 290	6	pc	
6	Contour Plate-Oil Side - 3-1/2	PART NUMBER: 298-0061-016' Material: 316SS		NUMBER: 280	4	pc	
7	O-Ring, Parker 2-011	PART NUMBER: 408-0109-082' Material: Polyurethane		NUMBER: 150	18	pc	

STT	Tên vật tư/mô tả	Thông số kỹ thuật	Nhà Sản xuất	Mã vị trí/vị trí lắp	Số lượng mua sắm	Đơn vị	Ghi chú
B	Ammonia Dosing Pump D/E/F	- Model: 'MRA11-E107XAPPN3YY - Type: Hydraulic Diaphragm - Design Capacity: 25 L/HR - Design Pressure: 12 Bar - Connections: + Suction: 1/2" 150# RF + Discharge: 1/2" 300# RF	MILTON ROY				
8	O-Ring, Discharge Check Valve Cap	PART NUMBER: 54436' Material: Viton		NUMBER: 460	6	pc	
9	Cartridge, Discharge Assembly	PART NUMBER: 54157 PART NUMBER: 54157 PART NUMBER: 54302 'Material: 316SS 'Material: Alloy 20 'Material: Alloy C-22		NUMBER: 510	6	Set	
10	O-Ring, Check Valve Lock Nut	PART NUMBER: 408-0068-065 'Material: FKM (VITON)		NUMBER: 540	12	pc	

STT	Tên vật tư/mô tả	Thông số kỹ thuật	Nhà Sản xuất	Mã vị trí/vị trí lắp	Số lượng mua sắm	Đơn vị	Ghi chú
11	Cartridge, Suction Assembly (Double Ball) 1/2" NPT Connection, (Except Model "RP")	PART NUMBER: 221-0896-216 PART NUMBER: 221-0896-228 PART NUMBER: 221-0896-230 'Material: 316SS 'Material: Alloy 20 'Material: Alloy C-22		NUMBER: 600	6	Set	
12	Diaphragm, 8 Bolt E, F Liquid Ends	PART NUMBER: 298-0005-175' Material: PTFE		NUMBER: 290	6	pc	
13	Contour Plate-Oil Side - 3-1/2	PART NUMBER: 298-0061-016' Material: 316SS		NUMBER: 280	4	pc	
14	O-Ring, Parker 2-011	PART NUMBER: 408-0109-082' Material: Polyurethane		NUMBER: 150	18	pc	

Yêu cầu khác:

- Nhà cung cấp chào giá hàng hóa ghi rõ NSX và xuất xứ hàng hóa để Nhà máy xem xét;
- Địa điểm giao hàng: Kho vật tư, Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, ấp Phú Xuân, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang;
- Chất lượng hàng hóa:
- + Hàng hóa phải đảm bảo mới 100%, chưa qua sử dụng, sản xuất từ năm 2023 trở lại đây;
- Chứng từ kèm theo hàng hóa:

STT	Tên vật tư/mô tả	Thông số kỹ thuật	Nhà Sản xuất	Mã vị trí/vị trí lắp	Số lượng mua sắm	Đơn vị	Ghi chú
-----	------------------	-------------------	--------------	----------------------	------------------	--------	---------

+ Hàng hóa phải có đầy đủ CO, CQ (bản gốc hoặc bản photo công chứng) do cơ quan có thẩm quyền cấp/tài liệu có tính chất tương tự;

+ Bảo hành theo tiêu chuẩn NSX: tối thiểu 12 tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu hàng hóa đưa vào sử dụng.

+ Tài liệu của nhà sản xuất hàng hóa.

+ Nhà cung cấp được tạm ứng 10% giá trị hàng hóa trước thuế trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

Giá trị tạm ứng này sẽ được thu hồi dần qua các đợt thanh toán và phải bảo đảm thu hồi hết khi giá trị thanh toán đạt 80% giá trị hợp đồng, tỷ lệ thu hồi tạm ứng từng đợt thanh toán là 12,5% giá trị thanh toán trước thuế của từng đợt.

+ Nhà cung cấp sẽ được thanh toán 95% giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo từng đợt giao hàng (sau khi trừ giá trị thu hồi tạm ứng, giá trị phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại (nếu có)). 05% giá trị giữ lại sẽ được hoàn trả cho Nhà cung cấp khi kết thúc thời hạn bảo hành và Hai Bên ký biên bản quyết toán Hợp đồng. Nhà cung cấp có thể thay thế tiền giữ lại bằng thư bảo lãnh của ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo mẫu được Chủ đầu tư chấp nhận với số tiền tương đương giá trị giữ lại.